

Số: 01/TB-HĐTSCHL

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hạ Long năm học 2020-2021

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên¹; Hướng dẫn 2007/UBND-GD ngày 30/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phương thức và Kế hoạch tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2020-2021; Công văn số 867/HD-SGD&ĐT ngày 13/4/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn tuyển sinh trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) năm học 2020-2021; Công văn số 1342/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 29/5/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021, Trường THPT Chuyên Hạ Long thông báo kế hoạch tuyển sinh vào các lớp 10 năm học 2020-2021 của nhà trường² như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ Cv số 1741/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ngày 28/5/2020 V/v phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2020-2021.

1.1. Lớp chuyên

Tuyển 10 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và Tiếng Trung Quốc. Mỗi lớp chuyên tuyển không quá 35 học sinh.

1.2. Lớp không chuyên

Tuyển 03 lớp không chuyên, 120 học sinh (đối với thí sinh thi tuyển vào lớp chuyên nhưng không trúng tuyển và có nhu cầu)

2. Đối tượng tuyển sinh

Là học sinh trong độ tuổi theo quy định³; đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên; xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh

- Tổ chức tuyển sinh theo 02 vòng: sơ tuyển và thi tuyển, cụ thể:

¹ Ban hành kèm theo văn bản hợp nhất 20/VBHN ngày 30/5/2014 của Bộ GD&ĐT.

² Các thông tin tuyển sinh được công khai trên bảng tin và trang web: chuyenhalong.edu.vn/website.

³ Tuổi của học sinh tuyển sinh vào lớp đầu cấp trường chuyên trường chuyên thực hiện theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.



+ Vòng sơ tuyển: thông qua hồ sơ (đảm bảo các điều kiện ở mục 2);

+ Vòng thi tuyển: Thi tuyển đối với những học sinh đã qua vòng sơ tuyển. Thi 03 môn chung là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (môn thi Ngoại ngữ học sinh phải được học ở cấp THCS theo chương trình qui định-là ngoại ngữ 1 hoặc ngoại ngữ 2) và môn chuyên tương ứng với lớp chuyên mà thí sinh đăng kí xét tuyển; riêng lớp chuyên Tin học, môn chuyên tương ứng là môn Toán chuyên.

Lưu ý: Mỗi thí sinh được đăng kí dự tuyển tối đa vào hai lớp chuyên khác nhau nếu không trùng lịch thi môn chuyên.

4. Qui định xét tuyển sinh

4.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Lớp chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển có đủ các bài thi qui định, không vi phạm Quy chế trong Kỳ thi tuyển sinh, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0, riêng bài thi môn chuyên phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

- Lớp không chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển vào Trường THPT Chuyên Hạ Long, có đủ các bài thi qui định, không vi phạm Quy chế trong Kỳ thi tuyển sinh, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

+ Lớp không chuyên 1: Chỉ tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học và Sinh học

+ Lớp không chuyên 2: Chỉ tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí;

+ Lớp không chuyên 3: Chỉ tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.

4.2. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi môn chung, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (tính hệ số 2);

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn chung và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

4.3. Cách xét tuyển

- Lớp chuyên:

+ Đối với từng lớp chuyên, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng kí. Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển theo chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự sau: có điểm thi môn chuyên đăng kí dự thi cao hơn; có điểm trung bình năm học lớp 9 của môn chuyên đăng kí dự thi cao hơn; có điểm trung bình các môn học năm học lớp 9 cao hơn;

+ Đối với mỗi thí sinh, xét tuyển theo nguyện vọng (NV), thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 (NV1) thì không xét tuyển nguyện vọng 2 (NV2).

- Lớp không chuyên:

+ Căn cứ đăng kí xét tuyển lớp không chuyên của học sinh, xét điểm xét tuyển vào lớp không chuyên theo thứ tự từ cao xuống thấp để tuyển theo chỉ tiêu cho từng lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự sau: có điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển vào lớp không chuyên cao hơn; có điểm trung bình các môn học năm học lớp 9 cao hơn.

+ Nếu thí sinh đăng kí xét tuyển vào 02 lớp không chuyên tương ứng với 02 nguyện vọng xét tuyển vào lớp chuyên, thì cũng thực hiện xét tuyển theo từng nguyện vọng tương tự như đối với lớp chuyên.

Khi xét tuyển vào các lớp của trường chuyên thì NV1, NV2 (nếu có) là bình đẳng với nhau. Trường hợp điểm xét tuyển của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển cả 2 NV trong cùng một nhóm nêu trên thì thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển theo NV1. Việc thí sinh phải xếp thứ tự NV xét tuyển của mình là để xác nhận NV mà thí sinh đó lựa chọn nếu đủ điều kiện trúng tuyển cả 2 NV.

5. Nộp hồ sơ dự tuyển của học sinh

- Học sinh làm hồ sơ tuyển sinh (theo hướng dẫn tại Công văn số 867/HD-SGDĐT ngày 13/4/2020 của Sở GDĐT). Trong đó, lưu ý việc ghi nguyện vọng trong Phiếu đăng kí dự tuyển (theo hướng dẫn tại phụ lục đính kèm)

- Học sinh nộp hồ sơ tuyển sinh **tại trường THPT chuyên Hạ Long từ ngày 25/6/2020 đến hết ngày 1/7/2020**. Hồ sơ gồm:

+ 01 Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021 (theo mẫu)

+ 01 Bản sao Học bạ

+ 02 bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ của gia đình thí sinh, số điện thoại liên hệ.

+ 02 ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên học sinh ở mặt sau) để dán Thẻ dự thi.

Học sinh đăng kí dự tuyển vào trường THPT chuyên Hạ Long phải đồng thời đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào 1 trường THPT khác theo vùng tuyển nơi cư trú để được xét tuyển nếu không đỗ vào trường THPT Chuyên Hạ Long.

6. Môn thi, địa điểm thi, lịch thi

6.1 Môn thi:

Để được xét tuyển bằng kết quả thi theo nguyện vọng đăng ký, thí sinh phải dự thi các môn thi quy định tại Công văn số 867/HD-SGDĐT ngày 13/4/2020 của Sở GDĐT hướng dẫn tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2020 – 2021:

03 môn chung: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc tiếng Trung Quốc);

09 môn chuyên: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và Tiếng Trung Quốc. (Lớp chuyên Tin, môn chuyên tương ứng là Toán chuyên).

6.2 Địa điểm thi: Trường THPT chuyên Hạ Long, tổ 7 khu 2B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

6.3 Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
15/7/2020	Chiều	<i>Thí sinh làm thủ tục dự thi, nhận thẻ dự thi và đính chính sai sót</i>				
16/7/2020	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 05	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 05	14 giờ 25	14 giờ 30
17/7/2020	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 05	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Môn chuyên (Sinh học, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh)	150 phút	14 giờ 05	14 giờ 25	14 giờ 30
18/7/2020	Sáng	Môn chuyên (Toán, Vật lí, ngữ văn, tiếng Trung quốc)	150 phút	7 giờ 05	7 giờ 25	7 giờ 30
		Môn chuyên (Hóa học)	120 phút	7 giờ 05	7 giờ 25	7 giờ 30

Trường hợp thí sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hạ Long thì được sử dụng kết quả điểm 03 bài thi môn chung để xét tuyển vào các trường THPT không chuyên tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển (theo nguyện vọng ghi trong phiếu đăng ký dự tuyển) bình đẳng như các thí sinh khác dự thi vào trường này.

Mọi thông tin về tuyển sinh xem trên website của nhà trường tại địa chỉ <http://chuyenhalong.edu.vn/website/>.

Các yêu cầu cần giải đáp xin liên hệ qua điện thoại văn phòng: **02033 628 111-02033 852 333 - 02033 624 897/.**

Nơi nhận:

- Sở GDĐT(b/c);
- Các phòng GDĐT;
- Các trường có cấp THPT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Đình Hải



HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Họ và tên học sinh: Ghi đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu.
2. Giới tính, ngày tháng năm sinh, dân tộc: Ghi đúng như giấy khai sinh.
3. Nơi sinh: Ghi tên huyện/thị xã/thành phố (trực thuộc tỉnh), tỉnh/thành phố (trực thuộc trung ương). Nếu sinh ở nước ngoài thì ghi rõ tên quốc gia (theo tiếng Việt Nam).
4. Hộ khẩu thường trú: Ghi xã /phường, huyện/thị xã/thành phố, tỉnh.
5. Chế độ ưu tiên: Ghi rõ nhóm đối tượng, đối tượng cụ thể được hưởng ưu tiên.
Ví dụ: Nhóm: 1; Đối tượng ưu tiên: Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên.
Học sinh thuộc đối tượng ưu tiên phải nộp đủ giấy tờ minh chứng hợp pháp trong hồ sơ tuyển sinh.
6. Điện thoại liên hệ: Ghi số điện thoại, họ tên người liên hệ, mối quan hệ với học sinh.
7. Kết quả hạnh kiểm, học lực, điểm trung bình các môn cả năm, điểm trung bình cả năm môn học : Ghi đúng theo học bạ THCS.
8. Kết quả tốt nghiệp THCS: Ghi đúng theo giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (còn giá trị) hoặc bằng tốt nghiệp THCS.
9. Mục 1: Ghi tên trường THPT (không chuyên biệt) theo phân vùng tuyển sinh của UBND cấp huyện.
10. Mục 2: Đăng ký dự thi một Ngoại ngữ theo quy định bằng cách điền dấu “X” vào ô tương ứng với Ngoại ngữ đó. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng sử dụng kết quả thi để xét tuyển thì không cần điền mục này.
11. Mục 3: Học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào trường chuyên phải điền thông tin vào mục này. Lưu ý: (1) - Nếu học sinh chỉ có nguyện vọng xét tuyển vào 01 lớp chuyên thì điền đầy đủ thông tin vào dòng “Nguyện vọng 1 ...”; dòng “Nguyện vọng 2 ...”: ghi “Không”. (2) - Nếu học sinh đăng ký xét tuyển lớp chuyên Tin học thì lấy điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 để điền vào phần “Điểm TBCNM dự thi chuyên lớp 9

...”. (3) - Học sinh có nguyện vọng xét tuyển vào trường chuyên bắt buộc phải điền dấu “X” vào chỉ 1 trong 2 ô “Có”, “Không” để xác nhận việc có hay không nguyện vọng xét tuyển vào lớp không chuyên của trường chuyên nếu không trúng tuyển lớp chuyên.

12. Mục 4: Về đăng ký dự tuyển các trường PTDTNT: Nếu học sinh có đủ điều kiện và có nguyện vọng dự tuyển vào cả hai trường PTDTNT thì phải xác định thứ tự nguyện vọng xét tuyển (NV1, NV2) đối với từng trường, bằng cách: Điền số “1”, số “2” vào phần “Nguyện vọng ...” của dòng tương ứng với trường đó. Khi xét tuyển, nếu thí sinh đã trúng tuyển theo NV1 thì không xét tuyển NV2. Trường hợp 27 học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào 01 trường PTDTNT thì điền số “1” vào phần “Nguyện vọng ...” của dòng tương ứng với trường có NV xét tuyển, dòng tương ứng với trường PTDTNT còn lại ghi “Không”.

13. Mục 5: Nếu học sinh đăng ký dự tuyển vào cả hai loại hình trường chuyên biệt (trường chuyên và PTDTNT) thì phải xác định thứ tự NV xét tuyển (NV1, NV2) đối với từng loại hình trường, bằng cách: Điền số “1”, “2” vào phần “Nguyện vọng ...” của dòng tương ứng với trường đó. Khi xét tuyển, nếu thí sinh đã trúng tuyển theo NV1 thì không xét tuyển NV2. Nếu học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào 01 loại hình trường chuyên biệt thì phần “Nguyện vọng ...” của dòng tương ứng với trường đó ghi số “1”, dòng còn lại ghi “Không”.

14. Mục 6: Nếu học sinh có nguyện vọng và đủ điều kiện đăng ký xét tuyển thẳng theo quy định thì ghi 01 tên trường THPT mà HS có nguyện vọng tuyển thẳng; Ghi rõ Mã đối tượng, đối tượng tuyển thẳng. Quy ước về Mã đối tượng tuyển thẳng (1, 2, 3, 4, 5, 6) như sau: Đối tượng tuyển thẳng vào THPT công lập không chuyên biệt: - Đối tượng 1: Học sinh trường PTDTNT đã tốt nghiệp THCS; - Đối tượng 2: Học sinh là người dân tộc rất ít người; - Đối tượng 3: Học sinh khuyết tật; - Đối tượng 4: Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học. Giải cấp quốc gia là giải được công nhận ở các cuộc thi do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức; các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức. Giải quốc tế là giải được công nhận ở các cuộc thi khu vực và quốc tế do Bộ GDĐT hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chọn cử, cho phép học sinh tham gia dự thi. Đối tượng tuyển thẳng vào trường PTDTNT: - Đối tượng 5: Học sinh là người dân tộc rất ít người; - Đối tượng 6: Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

15. Các nội dung mà thí sinh không có nguyện vọng đăng ký thì ghi “Không”./